TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐ-TA Ngày 24/01/2018	Buôn Ma Thuột, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Phan Đình Hải.

- Thư ký phiên họp: Bà Khổng Thị Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2018/QĐMPH-TA ngày 15/01/2018, đối với:

Họ và tên: NGUYỄN DUY T (Tên gọi khác: T).

Sinh năm: 1972; giới tính: Nam; trình độ văn hóa 10/12; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không xác định; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; con ông Nguyễn Ngọc P và con bà Trần Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013, bị Công an Tp. Buôn Ma Thuột đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đăk Lăk (nay là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk) thời hạn 22 tháng.

Tại phiên họp, Nguyễn Duy T có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk, người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến Cường. Chức vụ: Phó Trưởng phòng; có mặt.

(Giấy uỷ quyền ngày 23/01/2018 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă - Chức vụ: Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Duy T là người nghiện ma tuý từ năm 2005. Năm 2013, T đã bị Công an Tp. Buôn Ma Thuột đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đăk Lăk (nay là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk) thời hạn 22 tháng. Ngày 07/11/2017, Thành tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an phường Thành Nhất đã lập biên bản và Công an Tp. Buôn Ma Thuột đưa T đi xét nghiệm chất ma tuý tại Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột; kết quả xét nghiệm Nguyễn Duy T dương tính với chất Morphin/Heroin, là người nghiện ma túy.

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T do công an phường Thành Nhất, Tp.Buôn Ma Thuột lập đã thể hiện, Nguyễn Duy T là đối tượng nghiện ma túy từ tháng năm 2005, đã bị áp dụng biện cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T với thời hạn từ 18 đến 24 tháng, tại Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đăk Lăk.

- Ý kiến của người bị đề nghị, anh Nguyễn Duy T: Thừa nhận bản thân là người nghiệm ma túy từ năm 2005. Năm 2006, T đã tự đi cai nghiện trong thời gian 01 tháng và năm 2013, T đã bị Công an Tp. Buôn Ma Thuột đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đăk Lăk (nay là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk) thời hạn 22 tháng, nhưng không cai nghiện được. Nguyễn Duy T nhận thức được việc nghiện ma túy sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ, tinh thần cho bản thân và gây nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, bản thân có quyết tâm cai nghiện để trở thành người khỏe mạnh, có ích cho xã hội, nên xin Tòa án xem xét áp dụng mức thời hạn đi cai nghiện bắt buộc ngắn để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Duy T; ý kiến của cơ quan đề nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đã có đủ căn cứ để xác định:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điếu 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, bản thân đã tự đi cai nghiện và bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, nhưng Nguyễn Duy T vẫn tiếp tục sử dụng. Xét hành vi của Nguyễn Duy T có tính liên tục, bản thân T là người nghiện ma túy lâu năm và không có nơi cư trú ổn định; để tạo điều kiện cho Nguyễn Duy T cai nghiện, lao động và học tập trở thành người khỏe mạnh, có ích cho xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T.

Xét về nhân thân, năm 2013, T đã bị Công an Tp. Buôn Ma Thuột đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đăk Lăk (nay là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk) thời hạn 22 tháng.

Vì vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thời gian nghiện và nhân thân của Nguyễn Duy T. Xét mức thời gian cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột đối với Nguyễn Duy T là phù hợp với quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điếu 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các Điều 19, Điều 20 và Điều 22 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1972.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 *(Hai mươi hai)*

tháng, kể từ ngày Nguyễn Duy T được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

PHAN ĐÌNH HẢI

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND Tp. BMT;
- CA Tp. BMT;
- Phòng LĐ-TBXH Tp. BMT;
- CA phường Thành Nhất;
- UBND phường Thành Nhất;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, VP.